

Bản án số: 37/2025/ HNGĐ - ST

Ngày 26/9/2025

Về việc xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Ngọc Nga

Bà Tổng Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Linh Chi – Thư ký viên chính, Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Đào – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 132/2025/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/QĐ ngày 18/8/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thu – sinh năm 1980; CCCD: 037180007526 cấp ngày 09/5/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; trú tại: Số 104, Hoàng Quốc Việt, phố Kim Đa, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

Bị đơn: Anh Lê Quốc Việt, sinh năm 1979; CCCD: 037079001185 cấp ngày 27/12/2018, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; trú tại: Số 26, ngõ 50, đường Lê Thái Tổ, phố Bình Khang, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa có mặt chị Thu, vắng mặt anh Việt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Thu trình bày: Chị và anh Việt được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình (nay là UBND phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình vào ngày 17/3/1999. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Việt có quan hệ ngoài luồng với người khác, do vậy vợ chồng luôn bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung, sống không có hạnh phúc. Từ năm 2019 đến nay vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Đến nay chị Thu xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn

đã trầm trọng không thể khắc phục được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Quốc Việt.

Về con chung: chị Thu và anh Việt có hai con chung là cháu Lê Mạnh Dũng sinh ngày 13/6/2000; cháu Lê Mạnh Hùng sinh ngày 09/8/2002. Đến nay cả hai cháu đã đủ 18 tuổi tự lập được cuộc sống nên chị Thu không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: chị Nguyễn Thị Thu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý và giấy triệu tập anh Lê Quốc Việt theo địa chỉ anh Việt đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú, con dâu anh Lê Quốc Việt là chị Phạm Thị Thu Hoài đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và đã thông báo lại cho anh Lê Quốc Việt nhưng anh Việt đều không đến Tòa án làm việc, không trình bày quan điểm của anh đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu.

Tại biên bản xác minh ngày 29/8/2025 ông Vũ Đình Khoa - Tổ trưởng tổ dân phố Bình Khang, phường Hoa Lư cung cấp: Anh Việt và chị Thu có đăng ký kết hôn năm nào ông không rõ nhưng hiện tại anh chị có đăng ký nhân khẩu tại phố Bình Khang, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Vợ chồng anh Việt chị Thu mâu thuẫn như thế nào ông không nắm rõ, chỉ biết 6 năm nay anh chị sống ly thân, chị Thu đã đi nơi khác sinh sống, hiện tại ở nhà tại phố Bình Khang chỉ thấy anh Việt và vợ chồng con trai lớn của anh chị sinh sống. Hiện nay các cháu con chung của anh Việt chị Thu đều đã thành niên tự lập được cuộc sống nên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX nghị án, Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng; chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời gian theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Thu chấp hành đúng pháp luật; bị đơn anh Lê Quốc Việt không chấp hành các qui định về tố tụng dân sự, không có mặt tại Tòa án để làm việc và trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Thu. Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng anh Việt vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Ninh Bình tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Quốc Việt phù hợp pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a Điều 27 - Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Về hôn nhân; Chị Nguyễn Thị Thu được ly hôn anh Lê Quốc Việt.

Về con chung: Hai cháu con chị Thu anh Việt đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; Chị Nguyễn Thị Thu không đề nghị nên không xem xét.

Về án phí ly hôn: chị Nguyễn Thị Thu phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và yêu cầu của đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn và bị đơn đều có cư trú tại phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Do vậy Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Ninh Bình thụ lý giải quyết vụ án là đúng qui định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án báo gọi nhiều lần nhưng anh Lê Quốc Việt không đến Tòa án để làm việc; không trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu. Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Ninh Bình đã tổng đạt hợp lệ hai lần giấy triệu tập anh Lê Quốc Việt đến tham gia phiên tòa nhưng anh Lê Quốc Việt vẫn không có mặt tại phiên tòa. Do vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Quốc Việt là phù hợp với Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu và anh Lê Quốc Việt kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 17/3/1999 tại UBND phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (nay là UBND phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình). Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn chị Thu và anh Việt chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do Việt có quan hệ ngoài luồng với người khác, vợ chồng luôn bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung, sống không có hạnh phúc. Từ năm 2019 đến nay chị Thu và anh Việt sống ly thân không quan tâm đến cuộc sống của nhau.

Quá trình xác minh tại địa phương nơi anh Việt và chị Thu sinh sống, tổ trưởng tổ dân phố Bình Khang xác định 6 năm nay chị Thu đã không sống chung cùng anh Việt. Tại nhà riêng của anh chị chỉ thấy anh Việt và vợ chồng con trai lớn của anh chị sinh sống, các con của anh chị đã thành niên nên đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thu và anh Lê Quốc Việt xảy ra đã lâu; vợ, chồng không thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, đã sống ly thân từ năm 2019. Do vậy, hôn nhân giữa chị Thu và anh Việt đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu xử cho chị Nguyễn Thị Thu được ly hôn anh Lê Quốc Việt là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Thu và anh Việt có 02 con chung là cháu Lê Mạnh Dũng sinh ngày 13/6/2000; cháu Lê Mạnh Hùng sinh ngày 09/8/2002.

Đến nay cả hai cháu đã đủ 18 tuổi tự lập được cuộc sống, chị Thu không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí, quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thu phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1 - Điều 28, điểm a khoản 1 - Điều 35, khoản 4 - Điều 147, điểm b khoản 2 - Điều 227, khoản 3 - Điều 228, Điều 271, khoản 1 - Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 - Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu, xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu được ly hôn anh Lê Quốc Việt.

2. Án phí: Chị Nguyễn Thị Thu phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000191 ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Ninh Bình.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Thu có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Quốc Việt vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND Khu vực 1 – Ninh Bình
- Phòng THADS Khu vực 1 – Ninh Bình .
- UBND phường Hoa Lư
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Hoa

